

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ HỖ TRỢ ẢNH HƯỞNG SỰ CỐ THIÊN TAI
ĐỂ XỬ LÝ SẠT LỎ CÔNG TRÌNH KHU LIÊN HIỆP XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN
ĐỊA ĐIỂM : THÔN NGỌC TẠNG, XÃ SA LOONG

STT	Mục	TÊN HỘ TÀI SẢN	ĐVỊ TÍNH	PHÂN LOẠI		DIỆN TÍCH (KHỐI LƯỢNG)	HỆ SỐ	ĐƠN GIÁ Theo QĐ số 75/2024 t	THÀNH TIỀN
				NĂM	PT				
1		Tổng diện tích dự kiến thu hồi 8 hộ		1= (A + B + C + D)					1,795,800,000
A		Bồi thường về đất				21,300.0			
1		Đất trồng cây hàng năm	m2			6,700.0			
2		Đất nuôi trồng thủy sản	m2			14,600.0			
B		Các khoản hỗ trợ				21,300.0			0
1		Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, mức hỗ trợ bằng hai lần giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm.	m2			6,700.0			0
2		Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, mức hỗ trợ bằng hai lần giá đất nuôi trồng thủy sản				14,600.0			0
C		Bồi thường về cây trồng, vật nuôi là thủy sản							321,200,000
1	59a	Chuối (bụi từ 3- 5 cây)	bụi		BT	48			
2		Chuối (bụi trên 7 cây)	bụi		BT	96			
3		Cây dổi xanh (Kiến thiết năm 3-4)	Cây		BT	25			
4		Bồi thường vật nuôi là thủy sản trong ao, hồ (nuôi ghép trắm, trôi, mè, rô phi....). Thời gian nuôi 8 tháng	m2			14,600	100%	22,000	321,200,000
D		Bồi thường về nhà ở, vật kiến trúc							1,474,600,000
1	I.36	Ao phục vụ tưới tiêu kết hợp nuôi trồng thủy sản có chiều sâu trung bình trên 1m so với mặt đất tự nhiên	m2			14,600.0	100%	101,000	1,474,600,000
III	Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ								1,795,800,000